

Số: 51/2023/QĐST-HNGĐ

TP. Thái Bình, ngày 21 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2023/TLST-HNGĐ ngày 27/3/2023 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hồng N**, sinh năm 1998;

Đăng ký hộ khẩu: Tổ 14, phường K, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Xóm Q, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

2. Bị đơn: Anh **Lê Tuấn A**, sinh năm 1996;

Hộ khẩu thường trú và cư trú: Số nhà 60/8/10, ngách 60, ngõ 455, đường L, tổ 14, phường K, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Lê Tuấn A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Lê Tuấn A có 01 con chung là Lê Nguyễn Quỳnh N, sinh ngày 12 tháng 01 năm 2020, hiện tại con chung đang sống cùng anh Lê Tuấn A. Ly hôn chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Lê Tuấn A thỏa thuận, anh Lê Tuấn A trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Nguyễn Quỳnh N, anh Lê Tuấn A không yêu cầu chị Nguyễn Thị Hồng N cấp dưỡng tiền cho con chung trong vụ án này. Chị Nguyễn Thị Hồng N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, anh Lê Tuấn A không được cản trở. Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Lê Tuấn A có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

2.2. Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Lê Tuấn A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết về tài sản chung và công nợ chung.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng N tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 150.000 đồng chị N đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001379 ngày 27/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình sang thi hành án phí. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Hồng N số tiền 150.000 đồng chị N đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001379 ngày 27/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn: UBND phường K, thành phố B, tỉnh Thái Bình (CNKH số 82/2018);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hân